

Số: **180** /2022/QĐST-DS

Quy N, ngày 28 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày **20 tháng 6 năm 2022** về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 130/2022/TLST-DS ngày 15 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP **Đại Chúng V**

Trụ sở chính: 22 Ngô Q, P. T, quận H, Tp. H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L – Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông **Nguyễn Văn P** – Chuyên viên Tố tụng – Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản (theo Giấy uỷ quyền số: 23209/UQ-PVB, ngày 31 tháng 12 năm 2021).

Bị đơn:

1. Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1985

2. Chị **Võ Thị Minh T**, sinh năm 1985

Địa chỉ: 111 Trần P, Tp. Q, tỉnh B.

Anh T, chị T uỷ quyền cho anh **Mạc Nguyễn Kim T**, sinh năm 1981. Trú tại: 111 Trần P, Tp. Q, tỉnh B (theo Hợp đồng uỷ quyền ngày 21/3/2022).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Xác định anh **Phạm Ngọc T** và chị **Võ Thị Minh T** còn nợ Ngân hàng TMCP **Đại Chúng V** số tiền tạm tính đến hết ngày 19/6/2022 là 138.073.736 đồng (*một trăm ba mươi tám triệu, không trăm bảy mươi ba nghìn, bảy trăm ba mươi sáu đồng*); trong đó: nợ gốc 108.280.000 đồng, nợ lãi 29.793.736 đồng.

2.2 Thời gian trả: Chậm nhất đến ngày 30/6/2022, anh **Phạm Ngọc T** và chị **Võ Thị Minh T** phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP **Đại Chúng V** số tiền

138.073.736 **đồng** và tiếp tục trả lãi **quá hạn** trên số dư nợ gốc tính từ ngày 20/6/2022 theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số: 1907/2017/HĐTD/PVB-DD ngày 01/08/2017 cho đến khi trả hết nợ.

Quá thời hạn trên nếu anh **Phạm Ngọc T và chị Võ Thị Minh T** không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền nợ trên thì toàn bộ tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu chung của vợ chồng anh T, chị T là: 01 **xe ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu VEAM VT150, biển kiểm soát 77C-147.36, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 018865 do Phòng** cảnh sát giao thông **Công an tỉnh B cấp ngày 31/07/2017;** theo hợp Hợp thế chấp xe ô tô số: 1907/2017/HĐBĐ/PVB-DD ngày 01/08/2017 sẽ được phát mãi để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

2.3 **Án phí:** Anh **Phạm Ngọc T và chị Võ Thị Minh T** tự nguyện nộp 3.452.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP **Đại Chúng V** số tiền 3.162.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003381 ngày 15/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q, tỉnh B.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Q;
- Chi cục THADS Tp. Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Ung Quang Định